

Số:85/2024/QĐST-DS

Đà Lạt, ngày 19 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 236/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên Đơn:* Ông (bà) **Nguyễn Thu Th**, sinh năm: 1963

Địa chỉ: 44A Trần Phú, phường, thành phố Đà Lạt

Đại diện cho nguyên đơn có ông **Phan Th**, sinh năm 2000

Địa chỉ: 135 Nguyễn Công T, phường 0, thành phố Đà Lạt.

*Bị đơn:* ông **Phạm M**, sinh năm 1964

Địa chỉ: 45/1, phường, thành phố Đà Lạt

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Buộc: Ông Phạm M phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thu T số tiền gốc và lãi là 35.000.000đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*) trong đó gốc 25.000.000đồng (*Hai mươi lăm triệu*), lãi 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*).

*Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án*

**2. Về án phí:** Ông Phạm M, sinh ngày 20/3/1964 nên được miễn án phí theo quy định.

Bà Nguyễn Thu T, sinh 09/3/1963 có đơn xin miễn tạm ứng án phí nên được miễn tạm ứng án phí theo quy định.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- THADS thành phố Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Điền**